TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 43/2017/QĐST-DS	*Long An, ngày 29 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 9 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 91/2017/TLST-DS ngày 20 tháng 3 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Ông Nguyễn Thanh S, sinh năm 1943;

Địa chỉ: Số 174 đường Ngô Quyền, khu phố 4, Phường K, thị xã Kiến T, tỉnh Long An.

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1937;

Địa chỉ: Ấp Thạnh Lập, xã Thạnh P, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

3. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1941;

Địa chỉ: Số 57 đường Ngô Quyền, khu phố 4, Phường K, thị xã Kiến T, tỉnh Long An.

4. Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1943;

5. Bà Nguyễn Thị E, sinh năm 1947;

Cùng địa chỉ: Ấp 1, xã Bình Phong T, huyện Mộc Hóa, Long An.

6. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1954;

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn Thạnh H, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An.

7. Bà Nguyễn Thị Mỹ U, sinh năm 1957;

Địa chỉ: Ấp Bình Tây, xã Tuyên T, thị xã Kiến T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà H, bà A, ông X, bà E, ông T: Ông Nguyễn Thanh S và bà Nguyễn Thị Mỹ U.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Mỹ N (Nguyễn Thị Út N) sinh năm 1960;

Địa chỉ: Ấp 1, xã Bình Phong T, huyện Mộc Hóa, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn L, sinh năm 1958;

Địa chỉ: Q7, khu phố 4, Phường M, thành phố Tân An, Long An.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân huyện Mộc H, tỉnh Long An.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Hủy một phần giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00032 QSDĐ/1207-LA do Ủy ban nhân dân huyện Mộc H, tỉnh Long An cấp cho bà Nguyễn Thị Út N ngày 18/10/1997 đối với: Thửa đất 43 diện tích đo đạc thực tế tại khu 3 diện tích 114m^2, một phần thửa 44 đo đạc thực tế tại khu 2 diện tích 3.388m^2, một phần thửa 45 đo đạc thực tế tại khu 4 diện tích 34m^2, một phần thửa thửa 48 đo đạc thực tế tại khu 5 diện tích 4.338m^2, một phần thửa 173 đo đạc thực tế tại khu 8 diện tích 4.140m^2, một phần thửa 174 đo đạc thực tế tại khu 7 diện tích 1.290m^2, một phần thửa 175 đo đạc thực tế tại khu 6 diện tích 1.888m^2, tờ bản đồ số 4, tọa lạc tại Bình Phong Thạnh, huyện Mộc H, tỉnh Long An. (Vị trí, diện tích đo đạc cụ thể theo Mảnh trích đo địa chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 21/9/2017 được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Mộc H xét duyệt ngày 21/9/2017 và Mảnh trích đo địa chính phân khu ngày 21/9/2017 của Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Hưng Phú).

2. Ông Nguyễn Thanh S, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị A, ông Nguyễn Văn X, bà Nguyễn Thị E, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ U được quyền sử dụng đất đo đạc thực tế tại các khu: Khu 2, diện tích 3.388m^2 thuộc một phần thửa 44; khu 3, diện tích 114m^2 thuộc thửa 43; khu 4, diện tích 34m^2 thuộc một phần thửa 45; khu 5, diện tích 4.338m^2 thuộc một phần thửa 48; khu 6, diện tích 1.888m^2 thuộc một phần thửa 175; khu 7, diện tích 1.290m^2 thuộc một phần thửa 174; khu 8, diện tích 4.140m^2 thuộc một phần thửa 173; cùng tờ bản đồ số 04, tọa lạc tại Bình Phong Thạnh, huyện Mộc H, tỉnh Long An. (Vị trí, diện tích đo đạc cụ thể theo Mảnh trích đo địa chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 21/9/2017 được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Mộc H xét duyệt ngày 21/9/2017 và Mảnh trích đo địa chính phân khu ngày 21/9/2017 của Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Hưng Phú).

Bà Nguyễn Thị Mỹ N (Út Nương) được quyền sử dụng đất đo đạc thực tế tại các khu: Khu 9, diện tích 6.718m^2 thuộc một phần thửa 173; khu 10, diện tích 2.194m^2 thuộc một phần thửa 174; khu 11, diện tích 2.950m^2 thuộc một phần 175; khu 12, diện tích 2.777m^2 thuộc một phần thửa 48; khu 13, diện tích 9.084m^2 thuộc một phần thửa 45; khu 14, diện tích 550m^2 thuộc thửa 46; khu 15, diện tích 774m^2 thuộc thửa 47; khu 16, diện tích 691m^2 thuộc thửa 49; khu 17, diện tích 212m^2 thuộc một phần thửa 44; cùng tờ bản đồ số 04, tọa lạc tại Bình Phong Thạnh, huyện Mộc H, tỉnh Long An. (Vị trí, diện tích đo đạc cụ thể

theo Mảnh trích đo địa chính của Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Hưng Phú đo vẽ ngày 21/9/2017 được Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai tại huyện Mộc H xét duyệt ngày 21/9/2017 và Mảnh trích đo địa chính phân khu ngày 21/9/2017 của Công ty trách nhiệm hữu hạn đo đạc nhà đất Hưng Phú).

Các đương sự có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký kê khai, điều chỉnh quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật về đất đai.

3. Về chi phí đo đạc, định giá, xem xét và thẩm định tại chỗ: Các đồng nguyên đơn ông Nguyễn Thanh S, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị A, ông Nguyễn Văn X, bà Nguyễn Thị E, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ U tự nguyện chịu toàn bộ là 26.500.000 đồng (Hai mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng), đã chi phí xong.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Các đồng nguyên đơn ông Nguyễn Thanh S, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị A, ông Nguyễn Văn X, bà Nguyễn Thị E, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ U tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 28.685.000 đồng (gồm 11.115.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm các đồng nguyên đơn phải chịu và 17.570.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm bị đơn phải chịu). Tuy nhiên, do các đồng nguyên đơn thuộc trường hợp người cao tuổi có đơn xin miễn án phí nên được miễn 11.115.000 đồng và được khấu trừ 15.316.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo các biên lai thu số 0009744, 0009745, 0009746, 0009747, 0009748, 0009749, 0009750 cùng ngày 25/01/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mộc H, tỉnh Long An. Như vậy, ông Nguyễn Thanh S, bà Nguyễn Thị H, bà Nguyễn Thị A, ông Nguyễn Văn X, bà Nguyễn Thị E, ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị Mỹ U còn phải nộp tiếp 2.254.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Chi cục THA Mộc H;
- Cục thi hành án tỉnh Long An;
- VKS nhân dân tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Chí Tâm